

Số: 06/2023/CBTT-LM3

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2023



**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty Cổ phần Lilama 3
  2. Mã chứng khoán : LM3
  3. Sàn giao dịch : Upcom
  4. Địa chỉ trụ sở chính : Số 86 đường Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
  5. Điện thoại : 0243. 818 2554 Fax: 0243.818 2550
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Hà

6. Nội dung của thông tin công bố:

- 24h       Yêu cầu       Bất thường       Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết + Biên bản họp ĐHĐCĐ năm 2023.

Thông báo này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ đường dẫn: [www.lilama3.vn](http://www.lilama3.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng thông báo.

**Đính kèm:** 01 Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2023 của Công ty cổ phần Lilama 3.

01 Biên bản họp ĐHĐCĐ số 04/ĐHĐCĐ-BBH ngày 05/05/2023 và kèm theo các tờ trình ĐHĐCĐ.

Nơi nhân:

- Như kính gửi;
- Lưu thư ký Công ty.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**

**Nguyễn Thị Hà**

Số: 04/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3 NĂM 2023**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 05/05/2023.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung sau:

**1. Thông qua báo cáo của Ban điều hành trong đó:**

**1.1 Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:**

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/ KH2022	TH2022/ TH2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	26,407,134,364	120,016,839,010	62,933,659,684	52.4%	238%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu					
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01- 02) trong đó:	26,407,134,364	120,016,839,010	62,933,659,684	52.4%	238%
4. Giá vốn hàng bán	24,255,633,952	105,937,063,542	55,238,758,871	52%	228%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	2,151,500,412	14,079,775,468	7,694,900,813	55%	358%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	319,454	1,500,000	507,033	34%	159%
7. Chi phí tài chính	12,074,416,503	3,575,000,000	2,768,852,671	77%	23%
- Lãi vay DATC	8,661,568,635				
- Lãi vay BIDV + các cá nhân	2,366,549,124	3,575,000,000	2,768,852,671		
- Trích lập dự phòng Công ty DNT	1,046,298,744				





<b>8. Chi phí bán hàng</b>					
<b>9. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>5,499,877,637</b>	<b>7,709,339,482</b>	<b>9,760,118,995</b>	127%	177%
- Chi phí phục vụ hoạt động SXKD	7,074,118,851	7,709,339,482	7,319,046,940		
+ Chi phí lương gián tiếp	3,230,387,966	3,866,583,500	2,902,405,580		
+ Chi phí lương HĐQT	252,000,000	252,000,000	432,000,000		
+ Chi phí BHXH	444,448,790	382,136,892	333,904,254		
+ Chi phí khấu hao TSCĐ, phân bổ CP trả trước	2,081,196,892	1,658,715,290	1,576,100,275		
+ Chi phí bằng tiền khác: Thuê VP, Kiểm toán, CP VP	1,066,085,203	1,549,903,800	2,074,636,831		
- Chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi	(1,574,241,214)		2,441,072,055		
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))</b>	<b>(15,422,474,274)</b>	<b>2,796,935,986</b>	<b>(4,833,563,820)</b>		
<b>11. Thu nhập khác</b>	<b>6,593,997,913</b>	<b>350,000,000</b>	<b>50,826,964,741</b>	14522%	771%
<b>12. Chi phí khác</b>	<b>2,493,893,190</b>	<b>2,286,617,912</b>	<b>5,598,247,780</b>	245%	224%
<b>13. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>4,100,104,723</b>	<b>(1,936,617,912)</b>	<b>45,228,716,961</b>		
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>(11,322,369,551)</b>	<b>860,318,074</b>	<b>40,395,153,141</b>		
<b>15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành</b>					
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)</b>	<b>(11,322,369,551)</b>	<b>860,318,074</b>	<b>40,395,153,141</b>		

104526  
 NG TY  
 PHÂN  
 LAMA  
 LIÊM - TP

**1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tốc độ tăng trưởng (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ VNĐ	73.754	123.842	168%
2	Doanh thu chưa thuế	Tỷ VNĐ	62.933	100.968	160%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	1.838	6.200	337%
4	Quỹ lương	Tỷ VNĐ	9.756	15.627	160%
5	LĐ SD bình quân	Người	88	130	148%

6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.VNĐ	9.239	10.017	108%
7	Đầu tư	Tỷ VNĐ	0	0	
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	40.395	0,6	
9	Dự kiến chia cổ tức	%	0	0	

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
4. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022.
5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2022.
6. Thông qua Tờ trình phê duyệt mức thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2023.
7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.
8. Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.
9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
10. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.
11. Thông qua Tờ trình mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Dai Nippon Toryo Nhật Bản và kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo.
12. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát để tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026 gồm ông/bà có tên sau: Ông Đặng Anh Tuấn.

**Điều 2:**

Toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng thường niên 2023 đã được đọc trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được số cổ đông đại diện cho 99,9629% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tại Đại hội nhất trí thông qua.

Nghị quyết này được lập thành 09 bản, mỗi thành viên HĐQT, Ban kiểm soát giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Tổ thư ký Công ty. Ngoài ra Nghị quyết được sao gửi các phòng ban và đơn vị có liên quan.

**Điều 3:** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOA



Nguyễn Tiên Thành



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3 NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3**

Trụ sở chính: Số 86 đường Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 2600104526 cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 13/04/2022. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Hôm nay, vào hồi 8h30 ngày 05 tháng 05 năm 2023 tại phòng họp số 2 của Công ty, số 86 Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần LILAMA 3, thông qua hình thức trực tuyến.

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

**I. Thành phần tham dự**

- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần LILAMA 3;
- Thành viên Ban giám đốc Công ty cổ phần LILAMA 3;
- Thành viên BKS Công ty cổ phần LILAMA 3;
- Tham dự Đại hội có 10 đại biểu tham gia, số lượng đại biểu ủy quyền 16 đại biểu, đại diện sở hữu 3.447.985 cổ phần, tương đương 66,9512% vốn Điều lệ Công ty.

**II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Đại hội đã nghe ông Doãn Thanh Tuấn – Thành viên HĐQT kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty là: 5.150.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 671 cổ đông, đại diện cho 5.150.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 10 cổ đông, đại diện cho 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm 66,9512% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA3 (viết tắt là Công ty), Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI**

Thông qua đoàn Chủ tịch, ban thư ký, ban kiểm phiếu, quy chế làm việc, quy chế bầu cử ứng cử:

Tổng số tờ phiếu phát ra: 11 phiếu đại diện cho 3.449.265 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của: cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 10 đại diện cho 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm 99,9629% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 01 đại diện cho 1.280 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0371% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **I. Bầu Đoàn chủ tịch Đại hội và ban kiểm phiếu và giới thiệu Ban thư ký**

Để điều hành Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm các thành viên sau:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội
2. Ông Đinh Tiến Thành – Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc - Ủy viên
3. Ông Nguyễn Đức Thịnh – Kế toán trưởng – Ủy viên (được ủy quyền)

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch Đại hội và thực hiện công tác kiểm phiếu biểu quyết, giám sát kiểm phiếu sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Tổ chức giới thiệu Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau:

#### **Ban Thư ký gồm:**

1. Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký HĐQT – Trưởng ban
2. Ông Đỗ Đình Khoa - Nhân viên phòng Phòng TCHC - Ủy viên

#### **Ban Kiểm phiếu gồm:**

1. Ông Tạ Như Điền - Thành viên ban kiểm soát- Trưởng ban
2. Ông Đỗ Đình Khoa - Nhân viên phòng TCHC

#### **Ban giám sát kiểm phiếu gồm:**

1. Ông: Nguyễn Đức Minh - Nhân viên phòng KTKT - Trưởng ban

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

#### **Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch và Ban kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu Đại hội với tỷ lệ 100,0000%.*

### **II. Thông qua chương trình làm việc, Quy chế làm việc, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội**

Sau khi nghe Ban tổ chức Đại hội công bố chương trình làm việc, Quy chế làm việc, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội, Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình làm việc, Quy chế làm việc, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.

**Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:**



### **Thông qua Chương trình Đại hội:**

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 09 phiếu, đại diện cho 3.440.385 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7796% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 01 phiếu, đại diện cho 7.600 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2204% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Chương đại hội với tỷ lệ 99,7796%.*

### **Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội:**

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 đại diện cho: 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 đại diện cho: 3.447.985 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ 100,0000%.*

## **III. Nội dung chính của Đại hội**

**1. Ông Đinh Tiến Thành** – Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Báo cáo đã phân tích nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến các chỉ tiêu thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã thông qua và đưa ra phương hướng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

### **1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:**

#### **a. Một vài điểm nổi bật năm 2022 tác động đến Hoạt động SXKD của Công ty:**

##### **Thuận lợi:**

Cuối tháng 1 năm 2022 Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) đã hoàn tất việc bán đấu giá toàn bộ 2.563.600 cổ phần (tương đương hơn 49% vốn điều lệ) và khoản nợ phải thu đối với Công ty cổ phần LILAMA3 có giá trị trên 381 tỷ đồng thông qua đấu giá công khai tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn Hà Nội (SHS). Trong năm 2022, Ban lãnh đạo công ty đã làm việc với Nhà đầu tư mới là Ông Doãn Thanh Tuấn để tìm cách tháo gỡ khó khăn tài chính cho Công ty:

Để hỗ trợ Công ty trong việc tái cấu trúc tài chính và ổn định sản xuất kinh doanh, Ông Doãn Thanh Tuấn đã đồng ý không tính lãi khoản nợ đã mua từ DATC phát sinh từ thời điểm 01/01/2022



đến 31/12/2022 và đồng ý xóa toàn bộ nợ lãi với giá trị 232.853.815.129 đồng.

Mặt khác trong năm 2022, Công ty đã có thỏa thuận với Ông Doãn Thanh Tuấn về việc hoán đổi nợ thành cổ phiếu tương ứng đồng thời Ông Doãn Thanh Tuấn cam kết sẽ hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm việc làm, tái cấu trúc tài chính cho doanh nghiệp thông qua phê duyệt các biện pháp cơ cấu tài chính để doanh nghiệp thoát khỏi tình trạng âm vốn chủ sở hữu.

#### **Khó khăn:**

Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong những năm qua, ảnh hưởng tiêu cực trực tiếp đến phương diện kinh tế và thương mại của toàn cầu nói chung và của Việt Nam nói riêng. Lưu thông hàng hóa, dịch vụ và lao động không còn như trước khiến cho mọi hoạt động kinh tế, thương mại và đầu tư không thể thông suốt và hiệu quả. Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, mặc dù nước ta đã khẩn trương phát triển tiến tới đưa vacxin phòng chống dịch vào sử dụng trong cộng đồng nhưng vẫn làm giảm nhiệt huyết của các nhà đầu tư, các doanh nhân cũng ngần ngại đẩy mạnh hoạt động sản xuất- kinh doanh, điều này tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc thi công các công trình bị ngưng trệ, các công trình không thi công đúng theo tiến độ... dẫn đến chậm nghiệm thu thanh toán và thu hồi vốn chậm trong khi đó Công ty vẫn phải duy trì bộ máy, trả lương nhân viên, thanh toán chi phí thuê Văn phòng, thuê kho bãi nhà xưởng, nhà ở cho công nhân, lương chờ việc, trả bảo hiểm xã hội...

Mặt khác, ảnh hưởng của dịch bệnh cũng gây nên thực trạng khó khăn về tài chính cho rất nhiều khách hàng của Công ty, việc thu hồi vốn gặp rất nhiều khó khăn, các đối tác đầu ra xin giãn nợ cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến thực trạng nguồn thu không đủ để thanh toán các khoản phải trả đến hạn

Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn của các dự án tồn đọng đang gặp rất nhiều khó khăn, do chủ đầu tư hoặc tổng thầu không có vốn hoặc không có điều kiện để thanh toán.

#### **b. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:**

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/ KH2022	TH 2022/ TH 2021
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>26,407,134,364</b>	<b>120,016,839,010</b>	<b>62,933,659,684</b>	52.4%	238%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu					
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01- 02) trong đó:</b>	<b>26,407,134,364</b>	<b>120,016,839,010</b>	<b>62,933,659,684</b>	52.4%	238%
<b>4. Giá vốn hàng bán</b>	<b>24,255,633,952</b>	<b>105,937,063,542</b>	<b>55,238,758,871</b>	52%	228%
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>2,151,500,412</b>	<b>14,079,775,468</b>	<b>7,694,900,813</b>	55%	358%
<b>6. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>319,454</b>	<b>1,500,000</b>	<b>507,033</b>	34%	159%
<b>7. Chi phí tài chính</b>	<b>12,074,416,503</b>	<b>3,575,000,000</b>	<b>2,768,852,671</b>	77%	23%
- Lãi vay DATC	8,661,568,635				



- Lãi vay BIDV + các cá nhân	2,366,549,124	3,575,000,000	2,768,852,671		
- Trích lập dự phòng Công ty DNT	1,046,298,744				
<b>8. Chi phí bán hàng</b>					
<b>9. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>5,499,877,637</b>	<b>7,709,339,482</b>	<b>9,760,118,995</b>	127%	177%
- Chi phí phục vụ hoạt động SXKD	7,074,118,851	7,709,339,482	7,319,046,940		
+ Chi phí lương gián tiếp	3,230,387,966	3,866,583,500	2,902,405,580		
+ Chi phí lương HĐQT	252,000,000	252,000,000	432,000,000		
+ Chi phí BHXH	444,448,790	382,136,892	333,904,254		
+ Chi phí khấu hao TSCĐ, phân bổ CP trả trước	2,081,196,892	1,658,715,290	1,576,100,275		
+ Chi phí bằng tiền khác: Thuê VP, Kiểm toán, CP VP	1,066,085,203	1,549,903,800	2,074,636,831		
- Chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi	(1,574,241,214)		2,441,072,055		
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))</b>	<b>(15,422,474,274)</b>	<b>2,796,935,986</b>	<b>(4,833,563,820)</b>		
<b>11. Thu nhập khác</b>	<b>6,593,997,913</b>	<b>350,000,000</b>	<b>50,826,964,741</b>	14522%	771%
<b>12. Chi phí khác</b>	<b>2,493,893,190</b>	<b>2,286,617,912</b>	<b>5,598,247,780</b>	245%	224%
<b>13. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>4,100,104,723</b>	<b>(1,936,617,912)</b>	<b>45,228,716,961</b>		
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>(11,322,369,551)</b>	<b>860,318,074</b>	<b>40,395,153,141</b>		
15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành					
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)</b>	<b>(11,322,369,551)</b>	<b>860,318,074</b>	<b>40,395,153,141</b>		

## 1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tốc độ tăng trưởng (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ VNĐ	73.754	123.842	168%
2	Doanh thu chưa thuế	Tỷ VNĐ	62.933	100.968	160%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	1.838	6.200	337%

4	Quỹ lương	Tỷ VNĐ	9.756	15.627	160%
5	LĐ SD bình quân	Người	88	130	148%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.VNĐ	9.239	10.017	108%
7	Đầu tư	Tỷ VNĐ	0	0	
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	40.395	0,6	
9	Dự kiến chia cổ tức	%	0	0	

**2. Ông Nguyễn Tiến Thành** – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022:

Báo cáo đã phân tích những công việc đã thực hiện trong năm 2022. HĐQT đã có chỉ đạo quyết liệt, kịp thời đối với những vấn đề còn có nhiều vướng mắc, tồn tại đã kéo dài của LILAMA 3 và các đơn vị thành viên trong công tác quản trị, ổn định tổ chức bộ máy của Công ty và các công ty thành viên, công tác thu hồi công nợ ...

Theo báo cáo của Ban điều hành, lợi nhuận gộp năm 2022 đạt 7,694 tỷ đồng, chỉ đạt 55% so với kế hoạch năm 2022 và đạt tỷ lệ 12,2% so với tỷ lệ doanh thu.

Nguyên nhân là do doanh thu năm 2022 thấp chỉ đạt 52,4% so với kế hoạch. Doanh thu thấp dẫn đến không đủ bù đắp các chi phí cố định phải trích lập theo chuẩn mực kế toán hàng năm như chi phí khấu hao tài sản, chi phí thuê kho bãi, mặt bằng, chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi....

**3. Bà Hà Thị Thanh Huyền** – Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

**4. Bà Hà Thị Thanh Huyền** – Thành viên ban kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

**5. Ông Nguyễn Đức Thịnh** – Kế toán trưởng trình bày Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022.

**6. Ông Nguyễn Đức Thịnh** – Kế toán trưởng trình bày Phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2022.

**7. Ông Nguyễn Đức Thịnh** - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình về mức thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký năm 2023.

**8. Ông Nguyễn Đức Thịnh** – Kế toán trưởng trình bày tờ trình Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.

**9. Ông Nguyễn Tiến Thành** – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

**10. Ông Đinh Tiến Thành** – Tổng giám đốc trình bày Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

**11. Ông Đinh Tiến Thành** – Tổng giám đốc trình bày Tờ trình về việc mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Dai Nippon Toryo Nhật Bản và kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo.

**12. Đoàn chủ tịch giải đáp ý kiến cổ đông**



Không có câu hỏi nào cho Đoàn chủ tịch. Trường hợp có câu hỏi bổ sung sau thời điểm thảo luận, Đoàn chủ tịch sẽ trả lời bằng văn bản đến các cổ đông.

### **13. Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình**

#### **14. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội kết quả như sau:**

Tổng số tờ phiếu phát ra: 11 phiếu đại diện cho 3.449.265 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 10 đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 99,7797% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 01 đại diện cho 7.600 phiếu biểu quyết, chiếm 0,2203% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **14.1. Biểu quyết thông qua Báo cáo về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Báo cáo về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 tại Đại hội với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.2. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị năm 2022**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.3. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:



- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.4 Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.5. Biểu quyết thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2022**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 100,0000%.*



#### **14.6. Biểu quyết thông qua Tờ trình phê duyệt mức thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2023**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình phê duyệt mức thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2023 với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.7. Biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.8. Biểu quyết thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 09 phiếu, đại diện cho 876.065 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 09 phiếu, đại diện cho 876.065 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Ông Doãn Thanh Tuấn sở hữu 2.565.600 cổ phiếu là người có quyền lợi liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu nên không được tham gia biểu quyết nội dung này.*

- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ với tỷ lệ 100,0000%.*

*Ông Doãn Thanh Tuấn sở hữu 2.565.600 cổ phiếu là người có quyền lợi liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu không được tham gia biểu quyết nội dung này.*

#### **14.9. Biểu quyết thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.10. Biểu quyết thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát với tỷ lệ 100,0000%.*

#### **14.11. Biểu quyết thông qua Tờ trình mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Dai Nippon Toryo Nhật Bản và kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo**

Kết quả biểu quyết chi tiết các nội dung trên như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 10 phiếu, đại diện cho 3.441.665 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Dai Nippon Toryo Nhật Bản và kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo với tỷ lệ 100,0000%.*

**15. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát để tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026 với kết quả như sau:**

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 11 đại diện cho 3.449.265 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
- Tổng số phiếu phiếu thu về: 08 đại diện cho 3.435.665 phiếu biểu quyết, chiếm 99,6057% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 08 đại diện cho 3.435.665 phiếu biểu quyết, chiếm 99,6057% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không thu về: 03 đại diện cho 13.600 phiếu biểu quyết, chiếm 0,3943% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết

**Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026:**

Stt	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu	Tổng số phiếu biểu quyết bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền biểu quyết tham dự ĐH (%)
1	Đặng Anh Tuấn	10	3.435.665	100,0000%

Kết luận: Đại hội đã bầu bổ sung 01 thành viên BKS để tiếp tục nhiệm kỳ 2021-2026, gồm thành viên có tên sau:

Stt	Họ và tên thành viên BKS được bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2021-2026
1	Đặng Anh Tuấn

**16. Các nội dung phát sinh ngoài nội dung chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ đã được thông qua:** Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Trên đây là toàn bộ nội dung diễn ra trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Biên bản được lập hồi 11h45 ngày 05/05/2023.

*Biên bản đã được đọc trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:*

Tổng số tờ phiếu phát ra: 11 phiếu đại diện cho 3.449.265 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 09 đại diện cho 3.436.665 phiếu biểu quyết, chiếm 99,6347% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 02 đại diện cho 12.600 phiếu biểu quyết, chiếm 0,3653% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Kết quả biểu quyết chi tiết:**

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 09 đại diện cho 3.436.665 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 09 đại diện cho 3.436.665 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

*Như vậy Đại hội đã thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ 100,0000%.*

Biên bản họp được lập thành 09 bản, mỗi thành viên HĐQT, Ban kiểm soát giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Văn phòng HĐQT. Ngoài ra biên bản được sao gửi các phòng ban, bộ phận và các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần LILAMA 3.

Căn cứ nội dung Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, giao HĐQT, Chủ tịch HĐQT ký ban hành Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 để có căn cứ triển khai thực hiện.

**TM. BAN THƯ KÝ**

**Nguyễn Thị Hà**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
**LILAMA 3**  
QU. BẮC TỬ LIÊM - TP. HÀ NỘI

**Nguyễn Tiến Thành**



Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022  
KẾ HOẠCH NĂM 2023 (CỦA BAN ĐIỀU HÀNH)**

**Kính gửi:** - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 3

Ban Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2022:**

**1/ Tình hình hoạt động SXKD**

**Thuận lợi:**

Cuối tháng 1 năm 2022 Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC) đã hoàn tất việc bán đấu giá toàn bộ 2.563.600 cổ phần( tương đương hơn 49% vốn điều lệ ) và khoản nợ phải thu đối với Công ty cổ phần LILAMA3 có giá trị trên 381 tỷ thông qua đấu giá công khai tại Công ty cổ phần chứng khoán Sài gòn hà nội (SHS). Trong năm 2022 Ban lãnh đạo công ty đã làm việc với Nhà đầu tư mới là Ông Doãn Thanh Tuấn để tìm cách tháo gỡ khó khăn tài chính cho Công ty:

Để hỗ trợ Công ty trong việc tái cấu trúc tài chính và ổn định sản xuất kinh doanh, Ông Doãn Thanh Tuấn đã đồng ý không tính lãi khoản nợ đã mua từ DATC phát sinh từ thời điểm 01/01/2022 đến 31/12/2022 và đồng ý xóa toàn bộ nợ lãi với giá trị 232.853.815.129 đồng

Mặt khác trong năm 2022, Công ty đã có thỏa thuận với Ông Doãn Thanh Tuấn về việc hoán đổi nợ thành cổ phiếu tương ứng đồng thời Ông Doãn Thanh Tuấn cam kết sẽ hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm việc làm, tái cấu trúc tài chính cho doanh nghiệp thông qua phê duyệt các biện pháp cơ cấu tài chính để doanh nghiệp thoát khỏi tình trạng âm vốn chủ sở hữu.

**Khó khăn:**

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong những năm qua, ảnh hưởng tiêu cực trực tiếp đến phương diện kinh tế và thương mại của toàn cầu nói chung và của Việt Nam nói riêng. Lưu thông hàng hóa, dịch vụ và lao động không còn như trước khiến cho mọi hoạt động kinh tế, thương mại và đầu tư không thể thông suốt và hiệu quả. Trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, mặc dù nước ta đã khẩn trương phát triển tiến tới đưa vaccin phòng chống dịch vào sử dụng trong cộng đồng nhưng vẫn làm giảm nhiệt huyết của các nhà đầu tư, các doanh nhân cũng ngần ngại đẩy mạnh hoạt động sản xuất- kinh doanh, điều này tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Mặt khác, cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine tác động tiêu cực không nhỏ đến nền kinh tế Việt Nam, hoạt động thương mại và đầu tư bị ảnh hưởng, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, chuỗi cung ứng nguyên nhiên liệu phục vụ cho sản xuất bị đình trệ, giá dầu cao khiến chi phí hậu cần và vận chuyển tăng, giá thép và nhiều nguyên

liệu đầu vào tăng, chi phí sản xuất hàng hóa tăng, làm cho tiêu dùng và tiến độ giải ngân đầu tư trong nền kinh tế, bao gồm cả đầu tư công chậm lại do giá tăng cao và biến động khó lường.

Trong năm 2022, một số Doanh nghiệp sai phạm liên quan đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán đã và đang gây ra nhiều hệ lụy đối với việc phát triển bền vững thị trường vốn, đối với xã hội, gây mất niềm tin của người dân và nhà đầu tư, đã tác động tiêu cực đến các khả năng huy động vốn của nhóm doanh nghiệp cùng ngành, nhiều doanh nghiệp Bất động sản đã trải qua giai đoạn khó khăn chưa từng có, biểu hiện qua việc dừng, hoãn hoạt động đầu tư, thi công xây dựng một số dự án, dừng triển khai các dự án mới .v.v.

Trước những khó khăn nêu trên, là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây lắp thì Công ty cũng không tránh khỏi bị ảnh hưởng tiêu cực, thị trường việc làm giảm sút, doanh thu giảm, tiến độ thi công kéo dài, thu hồi vốn chậm, gây nên thực trạng khó khăn về tài chính, nguồn thu không đủ để thanh toán các khoản đến hạn. Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn của các dự án tồn đọng đang gặp rất nhiều khó khăn, do chủ đầu tư hoặc tổng thầu không có vốn hoặc không có điều kiện để thanh toán.

## 2/ Kết quả SXKD năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/ KH2022	TH 2022/ TH 2021
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	26,407,134,364	120,016,839,010	62,933,659,684	52.4%	238%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu					
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01- 02) trong đó:</b>	26,407,134,364	120,016,839,010	62,933,659,684	52.4%	238%
<b>4. Giá vốn hàng bán</b>	24,255,633,952	105,937,063,542	55,238,758,871	52%	228%
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	2,151,500,412	14,079,775,468	7,694,900,813	55%	358%
<b>6. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	319,454	1,500,000	507,033	34%	159%
<b>7. Chi phí tài chính</b>	12,074,416,503	3,575,000,000	2,768,852,671	77%	23%
- Lãi vay DATC	8,661,568,635				
- Lãi vay BIDV+ các cá nhân	2,366,549,124	3,575,000,000	2,768,852,671		
- Trích lập dự phòng Cty DNT	1,046,298,744				
<b>8. Chi phí bán hàng</b>					
<b>9. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	5,499,877,637	7,709,339,482	9,760,118,995	127%	177%



- Chi phí phục vụ hoạt động SXKD	7,074,118,851	7,709,339,482	7,319,046,940		
+ Chi phí lương gián tiếp	3,230,387,966	3,866,583,500	2,902,405,580		
+ Chi phí lương HĐQT	252,000,000	252,000,000	432,000,000		
+ Chi phí BHXH	444,448,790	382,136,892	333,904,254		
+ Chi phí khấu hao TSCĐ, phân bổ CP trả trc	2,081,196,892	1,658,715,290	1,576,100,275		
+ Chi phí bằng tiền khác: Thuê VP, Kiểm toán, CP VP	1,066,085,203	1,549,903,800	2,074,636,831		
- Chi phí Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	(1,574,241,214)		2,441,072,055		
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))</b>	<b>(15,422,474,274)</b>	<b>2,796,935,986</b>	<b>(4,833,563,820)</b>		
<b>11. Thu nhập khác</b>	<b>6,593,997,913</b>	<b>350,000,000</b>	<b>50,826,964,741</b>	14522%	771%
<b>12. Chi phí khác</b>	<b>2,493,893,190</b>	<b>2,286,617,912</b>	<b>5,598,247,780</b>	245%	224%
<b>13. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>4,100,104,723</b>	<b>(1,936,617,912)</b>	<b>45,228,716,961</b>		
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>(11,322,369,551)</b>	<b>860,318,074</b>	<b>40,395,153,141</b>		
15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành					
<b>17. Lợi nhuận sau Thuế TNDN(60=50-51-52)</b>	<b>(11,322,369,551)</b>	<b>860,318,074</b>	<b>40,395,153,141</b>		

### ***Đánh giá chung Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022***

#### ***- Về sản lượng, doanh thu:***

+ Kết quả sản lượng năm 2022 đạt 73,754 tỷ đồng, chỉ đạt 59,5% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 273,2% so với sản lượng năm 2021.

+ Doanh thu năm 2022 đạt 62,933 tỷ đồng, đạt 52,4% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 238% so với năm 2021.

Nguyên nhân chính dẫn đến sản lượng, doanh thu không đạt được so với kế hoạch là do những khó khăn đã nêu ở trên, dẫn đến một số dự án tạm dừng, kéo dài thời thi công như: Dự án xây dựng Trại lợn Lai Châu...

#### ***- Lợi nhuận gộp:***

+ Lợi nhuận gộp năm 2022 đạt 7,694 tỷ đồng, chỉ đạt 55% so với kế hoạch năm 2022 và đạt tỷ lệ 12,2% so với tỷ lệ doanh thu.

Nguyên nhân là do doanh thu năm 2022 thấp chỉ đạt 52,4% so với kế hoạch 2022, doanh thu thấp dẫn đến không đủ bù đắp các chi phí cố định phải trích lập theo Chuẩn mực kế toán hàng năm như chi phí Khấu hao tài sản, chi phí thuê kho bãi, mặt bằng, chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi...

#### ***- Chi phí tài chính:***

+ Thực hiện năm 2022 là 2,768 tỷ đồng chỉ bằng 23% so với năm 2021 nguyên nhân do Ông Doãn Thanh Tuấn đã đồng ý không tính lãi từ thời điểm 01/01/2022 đến 31/12/2022 khoản nợ đã được mua nợ từ Công ty TNHH Mua bán nợ (DATC)

**- Chi phí quản lý Doanh nghiệp:**

+ Chi phí QLDN phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 là 9,760 tỷ đồng (bằng 177% so với năm 2021 và 127% so với kế hoạch năm 2022) là do năm 2022 đã tăng chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi số tiền 2,44 tỷ đồng trong khi năm 2021 đã thu hồi (hoàn nhập 1,574 tỷ đồng) được một phần công nợ của một số công trình cũ đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi.

**- Thu nhập khác:** Thu nhập khác trong năm 2022 tăng cao so với năm 2021 là do:

+ Công ty đã thực hiện rà soát lại công nợ phải thu phải trả của các khách hàng không có đối chiếu công nợ qua nhiều năm và không xác định được chủ nợ, công nợ của một số các Đội trưởng, cá nhân đã nghỉ việc lâu năm. Công ty đã trình HĐQT Công ty thông qua việc hạch toán giảm trừ công nợ và đưa vào thu nhập khác giá trị tương ứng.

+ Thanh lý các tài sản cố định, máy móc thiết bị phương tiện vận tải không có nhu cầu sử dụng hoặc đã hết hạn sử dụng để gán trừ công nợ và bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD

**- Chi phí khác:**

+ Chi phí khác năm 2022 tăng so với năm 2021 là do chi phí thanh lý tài sản cố định, máy móc thiết bị đã cũ, hỏng, hoạt động không hiệu quả để gán trừ công nợ, giảm áp lực về nợ phải trả.

***Đánh giá về công tác thu hồi công nợ trong năm 2022***

**- Nợ phải thu khách hàng:**

Các đối tác của Công ty phần lớn là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, kinh doanh bất động sản và đều chịu ảnh hưởng do khủng hoảng thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, trong khi đó lãi suất ngân hàng tăng cao, zoom tín dụng cho thị trường bất động sản bị thu hẹp, dẫn đến việc huy động, cân đối nguồn tiền để thanh toán cho các Nhà thầu phụ như Công ty là hết sức khó khăn.

Tổng số tiền thu hồi được trong năm 2022 là: 68,029 tỷ đồng. Trong đó:

+ Thu từ công trình đã thi công xong từ năm 2017 trở về trước là: 3,564 tỷ đồng.

+ Thu từ các công trình thi công từ năm 2018 đến năm 2022 là: 64,46 tỷ đồng

Việc thu hồi vốn chậm dẫn đến chưa đáp ứng được tiến độ nhu cầu cấp vật tư, tiến độ thanh toán lương cho người lao động và các khoản phải thanh toán khác ảnh hưởng đến việc tổ chức thi công, nghiệm thu thanh toán và tiến độ thi công bị kéo dài, kéo theo rất nhiều các khoản chi phí phát sinh như chi phí chờ việc, chi phí thuê kho bãi, máy móc thiết bị, chi phí tài chính.v.v. làm giảm lợi nhuận của dự án.

Công nợ tồn đọng tại các Dự án từ năm 2017 trở về trước còn nợ đọng rất lớn, chưa thu hồi được nguyên nhân chính là do một số Chủ đầu tư, Tổng thầu dừng hoạt động sản



xuất kinh doanh, thay đổi Chủ sở hữu, thay đổi Cơ cấu tổ chức nhân sự dẫn đến Công ty chưa thể tiếp cận và triển khai các biện pháp thu hồi vốn tại các Dự án này.

- **Nợ phải thu cá nhân:** Công ty thường xuyên gửi văn bản yêu cầu các cá nhân đến Công ty để đòi chiếu xác nhận công nợ và đề nghị thanh toán tuy nhiên chưa nhận được sự phối hợp của các cá nhân này.

#### ***Đánh giá về thị trường***

- Thị trường ngành xây lắp bị sụt giảm, cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị có cùng ngành nghề dẫn đến thị trường của Công ty bị sụt giảm và thu hẹp.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình kinh tế của cả nước đang trên đà phục hồi, dần ổn định từ Quý 3/2022. Năm bắt xu thế, từ Quý 3/2022 Công ty đã đẩy mạnh các công tác tìm kiếm việc làm và đã ký mới được các hợp đồng kinh tế với tổng giá trị hơn 145,3 tỷ. Ngoài các hợp đồng ký với khách hàng truyền thống thì công ty cũng đã tìm kiếm ký mới được một số các khách hàng khác như: Vinaconex; CMC; Tự lập, Hyndai Aluminum, Đạm Ninh Bình..

- Tuy nhiên do tồn tại một số yếu tố như Lũy kế lớn, âm vốn chủ sở hữu đã ảnh hưởng đến việc tìm kiếm, mở rộng và khai thác thị trường, Công ty chỉ tham gia đấu thầu trong phạm vi hẹp nên chủ yếu làm thầu phụ dẫn đến đơn giá thấp, rủi ro trong thanh toán, cũng như khó khăn trong việc thực hiện các hợp đồng đã ký.

#### ***Đánh giá về công tác tổ chức thi công***

- Trong năm 2022, Công ty đã thi công tại các công trình: Cung thiếu nhi, Nhiệt điện Vũng Áng 2; NM Gạch CMC; CT Westlake tại 58 Tây hồ; Trường Chuyên Hùng Vương; NM Nhiệt điện Thái Bình 2; NM Đạm Ninh Bình; Các đơn hàng gia công kết cấu thép nhỏ lẻ.... Mặc dù còn nhiều khó khăn về tài chính, thu không đủ chi tuy nhiên Công ty đã xác định được các yếu tố trọng yếu, đàm phán thẳng thắn, chia sẻ những khó khăn với các nhà cung cấp, các thầu phụ để đảm bảo nguồn vật tư, khối lượng gia công được thực hiện cơ bản đáp ứng được tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư tại các Dự án nêu trên.

#### ***Đánh giá về bộ máy tổ chức, nhân sự***

- Nhân sự khối quản lý đã đảm bảo về số lượng, gián tiếp các phòng ban đã đảm bảo về số lượng tuy nhiên hiện bộ phận kỹ thuật còn thiếu kỹ sư có kinh nghiệm,...

- Số lượng nhân sự khối trực tiếp sản xuất hiện đang thiếu và yếu đặc biệt là công nhân hàn, cơ khí (gia công, chế tạo cơ khí, lắp ống, lắp máy, sửa chữa, nguội, gò, cầu chuyên,...), cơ cấu nhân sự phần lớn là lao động đã cao tuổi, năng suất lao động thấp.

- Công tác tuyển dụng nhân sự cho Nhà máy, công trường gặp nhiều khó khăn do thu nhập thấp, công tác thanh toán chi trả tiền lương hàng tháng còn chậm, việc làm không đều, điều kiện làm việc chưa hấp dẫn nên khó thu hút được lao động vào làm việc.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tốc độ tăng trưởng(%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ VNĐ	73.754	123.842	168%
2	Doanh thu chưa thuế	Tỷ VNĐ	62.933	100.968	160%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	1.838	6.200	337%
4	Quỹ lương	Tỷ VNĐ	9.756	15.627	160%
5	LĐ SD bình quân	Người	88	130	148%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.VNĐ	9.239	10.017	108%
7	Đầu tư	Tỷ VNĐ	0	0	
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	40.395	0,6	
9	Dự kiến chia cổ tức	%	0	0	

***Giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2023:***

Trong năm 2023, Ban giám đốc sẽ tập trung thực hiện các giải pháp sau:

**- Về công tác tài chính**

+ Đẩy nhanh việc tăng vốn thông qua phương án phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ để doanh nghiệp sớm thoát khỏi tình trạng âm Vốn chủ sở hữu.

+ Làm việc với các tổ chức tín dụng, ngân hàng để tăng Hạn mức tín dụng, tăng hạn mức cho vay Vốn lưu động để khắc phục tình trạng thiếu vốn cho sản xuất kinh doanh.

+ Đẩy mạnh công tác hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán các công trình đã và đang thi công nhằm thu hồi vốn kịp thời phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Nâng cao hiệu quả của Công tác thu hồi vốn bằng việc phân công cụ thể rõ ràng cho từng cán bộ công nhân viên, giám sát chặt chẽ, đôn đốc xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện, thường xuyên theo dõi và đánh giá hiệu quả quản lý khoản nợ phải thu. Đa dạng các hình thức thu nợ, sử dụng dịch vụ thu hồi nợ của các công ty.

+ Bố trí kịp thời nguồn vốn phục vụ công tác thi công các công trình. Ưu tiên thanh toán lương cho người lao động, nợ đọng thuế. Về nợ đọng bảo hiểm xã hội: Thanh toán toàn bộ số BHXH, BHYTN phát sinh trong năm và ưu tiên 1 phần nguồn để thanh toán trả nợ cũ.

**- Về công tác quản trị sản xuất**

+ Tiếp tục củng cố, ổn định công tác quản lý sản xuất từ văn phòng Công ty xuống đến các Xí nghiệp, nhà máy.



+ Cùng cố công tác giám sát, quản lý thi công tại các công trình tiến tới đảm bảo tiến độ, chất lượng sản phẩm. Kịp thời lập và hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán với chủ đầu tư, quyết toán với công ty trong các hợp đồng giao khoán, thầu phụ.

+ Xác định tổng chi phí đầu vào của từng dự án trên cơ sở dự toán thi công trước khi thi công. Giao khoán và ký các HĐ giao khoán với các đơn vị thi công và các nhà thầu phụ kịp thời. Thanh, quyết toán kịp thời các hợp đồng giao khoán.

+ Ưu tiên dành nguồn tài chính để chi trả hoặc tạm ứng tiền lương hàng tháng đều đặn. Giải quyết chính sách tiền lương, chế độ, tạo động lực cho Người lao động như: cải tiến chính sách chế độ tiền lương theo hướng linh hoạt hơn trong cách trả lương, theo đó tiền lương và các chế độ được trả theo năng lực thực tế, vị trí công việc, (lương thỏa thuận) đảm bảo sự công bằng, hợp lý, phù hợp với trình độ, năng lực, hiệu suất, chất lượng công việc của từng người và tinh thần, thái độ thực thi chức trách, nhiệm vụ được phân công, nhằm thu hút và giữ chân nhân sự tốt cho Công ty.

+ Trong xu thế cạnh tranh rất lớn của thị trường lao động hiện nay, Công ty chấp nhận tuyển dụng những lao động mới (Sinh viên, học sinh mới ra trường), lao động phổ thông chưa có trình độ, kinh nghiệm để đào tạo, kèm cặp phát triển thêm. Đa dạng nguồn tuyển, đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của từng bộ phận, từng phòng ban, Xí nghiệp.

+ Tăng cường công tác quản lý nhân sự tại các đơn vị, Xí nghiệp, tổ chức đối thoại với người lao động tại cơ sở để kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người lao động, kịp thời điều chỉnh khi cần thiết.

+ Tổ chức đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của người lao động nhằm đáp ứng được ngay thực tế yêu cầu công việc. Có hình thức trả lương xứng đáng cho những nhân sự tài năng, gắn bó lâu dài với Công ty.

+ Điều tiết, tổ chức sản xuất khoa học, bố trí lao động tại các vị trí Công trường, nhà máy hợp lý, hiệu quả nhằm duy trì đủ việc làm, chế độ đảm bảo cho người lao động.

+ Cân đối giá thành theo hướng tiết kiệm chi phí để bù đắp tăng quỹ lương và hỗ trợ bổ sung các nguồn lực khác nhằm tăng thu nhập cho người lao động.

+ Chủ động cung ứng vật tư kịp thời để thi công, gia công chế tạo,...không gây lãng phí nhân lực (phải ngừng việc, chờ việc).

+ Tiếp tục xây dựng và kiện toàn bộ máy tổ chức trong toàn Công ty đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

#### **- Về công tác tìm kiếm mở rộng thị trường**

- Duy trì củng cố quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thống, tìm kiếm mở rộng thị trường trong đó tập trung về các lĩnh vực có thế mạnh của Công ty như:

+ Lắp đặt thiết bị, dây chuyền công nghệ, gia công chế tạo bồn bình, bể, ống khói, ống nước đường kính lớn.

+ Gia công, chế tạo và lắp đặt kết cấu thép các công trình dân dụng và công nghiệp.

+ Bảo dưỡng, sửa chữa các nhà máy: Nhà máy điện, nhà máy giấy, nhà máy bia.v.v

+ Nghiên cứu, gia công sản xuất sản phẩm cơ khí có trọng tâm, trọng điểm.

- Đẩy nhanh tiến trình tái cơ cấu tài chính, lành mạnh tình hình tài chính của Công ty, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, công ty có thể tham gia đấu thầu mở rộng, tìm kiếm thị trường, nâng cao tỷ suất lợi nhuận, thuận lợi trong việc tiếp cận và huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

### III. KIẾN NGHỊ

Để hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và các năm tiếp theo của Công ty phát triển, không lâm vào tình trạng khó khăn như hiện nay, bên cạnh các giải pháp về quản trị, nhân sự thì vấn đề cơ cấu tài chính sẽ là mấu chốt giúp Công ty vượt qua khó khăn hiện nay. Ban giám đốc kiến nghị:

- HĐQT tiếp tục hỗ trợ Ban giám đốc trong công tác tìm kiếm, mở rộng thị trường, khách hàng, công việc.

- HĐQT hỗ trợ đẩy nhanh tiến trình tái cơ cấu tài chính, giảm Âm vốn chủ sở hữu, lành mạnh tình hình tài chính của Công ty.

*Kính trình Hội đồng quản trị xem xét!*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**LILAMA 3**  
**Q. BẮC TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI**  
**Đinh Tiến Thành**



Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi: Các quý vị cổ đông**

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần LILAMA3 xin trân trọng báo cáo Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2023 như sau:

**I. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022:**

**1. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022:**

Trong năm 2022, thực hiện quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty CP LILAMA 3 và quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT Công ty CP LILAMA3 đã tổ chức 13 cuộc họp HĐQT với 15 Nghị quyết và 03 Quyết định tập trung vào một số công tác sau:

- Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C tại BIDV- Chi nhánh Ba Đình.
- Thống nhất bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ (2021-2026)
- Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán AFC Việt Nam.
- Thống nhất về việc Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama 3.
- Chỉ đạo thực hiện việc thoái vốn và công nợ phải thu Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC) tại Công ty cổ phần Lilama 3.
- DATC đã thực hiện thoái vốn và lựa chọn đơn vị thẩm định giá vốn, triển khai thoái vốn tại LILAMA 3, thuê đơn vị có chức năng bán đấu giá vốn cổ phần, tổ chức và thực hiện bán toàn bộ cổ phần kèm công nợ phải thu của DATC tại LILAMA 3 theo đúng trình tự và quy định của pháp luật.
- Các nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh trong năm 2023.
- Ngoài các cuộc họp HĐQT trên, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đồng thời chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Tuy nhiên trong năm 2022, việc tăng vốn thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ vẫn chưa được thực hiện. Do đó phương án này sẽ tiếp tục được trình ĐHĐCĐ để thực hiện vào năm 2023.

**2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2022:**

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Các thành viên HĐQT đã có những đóng góp tích cực trong việc chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, giao nhiệm vụ để Ban kiểm soát phát huy chức năng tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

### **3. Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban điều hành:**

HĐQT đã bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty trong quá trình thực thi nhiệm vụ và quyền hạn của mình về giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty nhằm đảm bảo mọi hoạt động của doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- HĐQT luôn xem xét một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng và kỹ lưỡng trước khi quyết định phê duyệt đề xuất của Tổng giám đốc nhằm mang lại lợi ích tối đa và hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất cho doanh nghiệp.

- HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ với Tổng giám đốc thực hiện những giải pháp hợp lý nhằm kích thích những yếu tố tích cực, khắc phục kịp thời các mặt hạn chế; công khai minh bạch mọi hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra, kiểm soát tình hình hoạt động của doanh nghiệp.

- Các nội dung giám sát và chỉ đạo thực hiện, cụ thể:

+ Công tác chuẩn bị và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty và các công ty thành viên;

+ Công bố thông tin theo quy định và pháp luật hiện hành;

+ Việc kiến tạo, ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế;

+ Công tác xử lý tài sản, thu hồi công nợ;

+ Công tác bàn giao tài sản đảm bảo để DATC xử lý thu hồi nợ;

+ Công tác quyết toán các dự án đầu tư;

+ Đánh giá, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty theo từng quý, đề ra các biện pháp chỉ đạo kịp thời Tổng giám đốc thực hiện có hiệu quả cao nhất.

### **4. Về mối quan hệ giữa HĐQT và Ban kiểm soát Công ty:**

HĐQT trong các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ của mình đã tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của BKS (các cuộc họp, làm việc của HĐQT đều mời đại diện BKS



tham dự, cung cấp đầy đủ, kịp thời các hồ sơ, tài liệu có liên quan để BKS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ).

HĐQT ghi nhận, tiếp thu và có biện pháp thực hiện ngay các kiến nghị của BKS.

**5. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2022:**

Về thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT đã chi trong năm 2022 như sau: Tổng mức thù lao chi trả HĐQT năm 2022 là: **419.500.000 đồng**.

**II. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:**

Năm 2022 HĐQT đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 cụ thể:

- Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp để hoàn thành những chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2022. Tuy nhiên trong năm 2022, do tình hình dịch Covid-19 và cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine đã ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế của Việt Nam nói chung và các hoạt động thương mại và đầu tư nói riêng dẫn đến việc không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Nghị Quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- Kết quả sản lượng năm 2022 đạt 73,754 tỷ đồng, chỉ đạt 59,5% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 273,2% so với sản lượng năm 2021.

- Doanh thu năm 2022 đạt 62,933 tỷ đồng, đạt 52,4% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 238% so với năm 2021.

**III. Báo cáo tình hình quản trị năm 2022**

Công ty tuân thủ quy chế quản trị Công ty theo quy định của UBCKNN, tham khảo các mô hình tổ chức và mô thức quản trị tiên tiến trong ngành để xây dựng, phát triển quy chế quản trị nội bộ công ty, đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, thanh tra, kiểm soát.

HĐQT công ty đã thực hiện đầy đủ các Báo cáo tình hình quản trị và giám sát việc thực hiện công bố thông tin gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đồng thời đăng tải công khai tại website của Công ty, qua đó nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị đồng thời để các cổ đông kịp thời nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.

**IV. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tốc độ tăng trưởng(%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ VNĐ	73.754	123.842	168%
2	Doanh thu chưa thuế	Tỷ VNĐ	62.933	100.968	160%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	1.838	6.200	337%
4	Quỹ lương	Tỷ VNĐ	9.756	15.627	160%



5	LĐ SD bình quân	Người	88	130	148%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.VNĐ	9.239	10.017	108%
7	Đầu tư	Tỷ VNĐ	0	0	
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	40.395	0,6	
9	Dự kiến chia cổ tức	%	0	0	

Định hướng của Công ty cổ phần LILAMA 3 là tiếp tục phát triển thế mạnh sẵn có của công ty, phát triển năng lực về chế tạo, xây lắp và bảo dưỡng.

Với ý nghĩa quan trọng đó, HĐQT xác định các chỉ tiêu Ban điều hành xây dựng và trình ĐHĐCĐ là các chỉ tiêu hợp lý.

Tuy nhiên, HĐQT cũng yêu cầu Ban điều hành vẫn cần khai thác tối đa cơ hội thị trường, cơ hội kinh doanh, đồng thời tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực tài chính và nguồn lực con người, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đẩy nhanh việc tăng vốn thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ giúp doanh nghiệp sớm thoát khỏi tình trạng âm vốn chủ sở hữu.

- Đẩy mạnh công tác hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán các công trình đã và đang thi công nhằm thu hồi vốn kịp thời phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Làm việc với các tổ chức tín dụng, ngân hàng để tăng Hạn mức tín dụng, tăng hạn mức cho vay Vốn lưu động để khắc phục tình trạng thiếu vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao hiệu quả của Công tác thu hồi vốn bằng việc phân công cụ thể rõ ràng cho từng cán bộ công nhân viên, giám sát chặt chẽ, đôn đốc xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện, thường xuyên theo dõi và đánh giá hiệu quả quản lý khoản nợ phải thu. Đa dạng các hình thức thu nợ, sử dụng dịch vụ thu hồi nợ của các công ty.

- Bố trí kịp thời nguồn vốn phục vụ công tác thi công các công trình. Ưu tiên thanh toán lương cho người lao động, nợ đọng thuế. Về nợ đọng bảo hiểm xã hội: Thanh toán toàn bộ số BHXH, BHYT phát sinh trong năm và ưu tiên một phần nguồn để thanh toán khoản nợ cũ.

- Cân đối giá thành theo hướng tiết kiệm chi phí để bù đắp tăng quỹ lương và hỗ trợ bổ sung các nguồn lực khác nhằm tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục xây dựng và kiện toàn bộ máy tổ chức trong toàn Công ty đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Duy trì củng cố quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thống, tìm kiếm mở rộng thị trường trong đó tập trung về các lĩnh vực có thế mạnh của Công ty.

- Đẩy nhanh tiến trình tái cơ cấu tài chính, lành mạnh tình hình tài chính của Công ty, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, công ty có thể tham gia đấu thầu mở rộng, tìm kiếm thị trường, nâng cao tỷ suất lợi nhuận, thuận lợi trong việc tiếp cận và huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh



Ngoài ra, trong năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, thực hiện công tác quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023.

*Kính thưa các Quý vị cổ đông, trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2022; kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023 và một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023.*

*Trong Đại hội này, đề nghị các Quý vị cổ đông bằng trách nhiệm và quyền lợi cao nhất của mình hãy đóng góp những ý kiến xây dựng để HĐQT thực hiện tốt nhất chức năng, nhiệm vụ của mình.*

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành

*Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2023*

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CTCP LILAMA 3**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3**

Căn cứ luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 3;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban Kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 3;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số: 019/2023/BCKTHN-PB.00407 ngày 30/3/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc: “Về việc kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022” của Công ty cổ phần LILAMA3;

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát về hoạt động của Công ty trong năm 2022 và báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số nội dung như sau:

### **I. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **1. Hoạt động của ban Kiểm soát:**

- Các thành viên ban Kiểm soát gồm:

+ Bà Hà Thị Thanh Huyền - Trưởng Ban kiểm soát

+ Ông Hoàng Trọng Kim - Thành viên Ban kiểm soát

+ Ông Tạ Như Điền - Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2022 ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và triển khai kiểm tra giám sát một số mặt hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan và thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án...

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của



Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

## **2. Đánh giá sự phối hợp giữa ban Kiểm soát và HĐQT, Ban điều hành**

- Trong năm 2022, ban Kiểm soát được HĐQT và Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc của họp HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của ban Kiểm soát.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban điều hành.

## **II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH:**

### **1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:**

HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban điều hành theo đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, tập trung vào các vấn đề:

- Công tác chuẩn bị và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty và các công ty thành viên;

- Công bố thông tin theo quy định và pháp luật hiện hành;

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định nội bộ của Công ty;

- Công tác cơ cấu bộ máy, tổ chức nhân sự của Công ty và các công ty thành viên;

- Việc kiến tạo, ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế;

- Công tác xử lý tài sản, thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ cá nhân;

- Công tác quyết toán các dự án đầu tư;

- Đánh giá, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề nghị Tổng giám đốc có biện pháp chỉ đạo kịp thời thực hiện để có hiệu quả cao nhất.

### **2. Về các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2022.**

Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành tổng cộng 15 Nghị quyết và 03 Quyết định phê duyệt các nội dung về công tác quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh, xử lý tài sản, công tác thu hồi công nợ... Tính đến hết năm 2022, một số Nghị quyết đã được Ban điều hành triển khai thực hiện xong, một số vẫn chưa hoàn thành và đang tiếp tục triển khai thực hiện.

### **3. Đánh giá công tác quản lý của HĐQT:**

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT trong năm 2022, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và



điều hành Công ty. Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2022. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT về các mặt của Công ty.

#### **4. Đánh giá một số công tác quản lý của Ban điều hành:**

- Về công tác quản trị, bộ máy tổ chức: Trong năm 2022, tổ chức bộ máy của Công ty đã cơ bản được kiện toàn. Nhân sự khối quản lý, gián tiếp các phòng ban đã đảm bảo về số lượng, tuy nhiên về chất lượng còn chưa đảm bảo. Nhân sự khối sản xuất trực tiếp hiện còn đang thiếu. Tuy nhiên, do thu nhập và công tác thanh toán chi trả tiền lương hàng tháng còn chậm nên công tác tuyển dụng một số nhân sự có tay nghề cho Nhà máy, Công trường gặp nhiều khó khăn.

- Công tác quản lý đầu tư ngoài doanh nghiệp: Công tác đầu tư vào các Công ty con trong những năm trước đây đạt hiệu quả rất thấp, các Công ty có vốn góp đều thua lỗ và có thể dẫn đến tình trạng phá sản ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác thi công: Công ty đã triển khai thi công được một số các công trình mới và hoàn thiện một số các công trình cũ và các công trình nhỏ lẻ khác.

- Công tác quản lý, khai thác tài sản: Tiếp tục công tác khai thác hiệu quả trong việc cho thuê nhà kho, văn phòng làm việc tạo nguồn thu ổn định.

- Công tác thu hồi công nợ: Công ty đã phân công cụ thể rõ ràng cho từng cán bộ công nhân viên, giám sát chặt chẽ, đôn đốc xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện, thường xuyên theo dõi và đánh giá hiệu quả quản lý khoản nợ phải thu. Đa dạng các hình thức thu nợ. Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa khả thi, công tác thu hồi công nợ cá nhân đạt kết quả rất thấp.

- Công tác giải quyết chế độ cho người lao động: Hiện tại nợ Bảo hiểm xã hội của Công ty là rất lớn 44 tỷ đồng – Công ty có kế hoạch ưu tiên nộp BHXH cho người lao động hiện tại đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động do vẫn giữ lại tiền lương hàng tháng để nộp.

0010  
CÔNG  
CÔ P  
JLA  
TỰ LIỆ



### III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2022:

#### 1. Kết quả hoạt động SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/KH 2022
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ VNĐ	123,981	73,754	59,49%
2	Doanh thu chưa thuế	Tỷ VNĐ	120,016	62,933	52,44%
3	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	10,800	1,838	17,02%
4	Quỹ lương	Tỷ VNĐ	33,720	9,756	28,93%
5	LĐ SD bình quân	Người	340	88	25,88%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.VNĐ	9,104	9,239	101,48%
7	Đầu tư	Tỷ VNĐ	0		
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	0,860	40,395	
9	Dự kiến chia cổ tức	%	0		

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã được phê duyệt, kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty hầu hết không đạt được các chỉ tiêu kế hoạch được giao:

+ Sản lượng thực hiện năm 2022 đạt 73,75 tỷ đồng, chỉ đạt 59,49% so với kế hoạch năm 2022.

+ Doanh thu thực hiện năm 2022 đạt 62,93 tỷ đồng, đạt 52,44% so với kế hoạch doanh thu năm 2022.

+ Lợi nhuận trước thuế: 40,39 tỷ đồng, vượt kế hoạch. Tuy nhiên lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn lỗ 4,83 tỷ đồng.

+ Thu nhập bình quân người/tháng vượt kế hoạch đạt 101,48%.

+ Lao động sử dụng bình quân thấp, chỉ đạt 25,88%

#### 2. Đánh giá chung:

Năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 diễn tiếp phức tạp đã ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế cả nước cũng như hoạt động SXKD của Công ty. Công tác thu hồi các dự án thi công gặp nhiều khó khăn, chưa thực hiện được. Việc Ngân hàng phê duyệt hạn mức tín dụng mới năm 2022-2023 bị chậm, kéo dài dẫn đến Công ty không phát hành được bảo lãnh tạm ứng, bảo lãnh thực hiện hợp đồng để phục vụ công tác ký kết, thực hiện các Hợp đồng mới. Giá cả một số mặt hàng, nguyên vật liệu đầu vào cho SXKD biến động liên tục chủ yếu là tăng cao như thép, vật liệu hàn,... trong khi hợp

đồng ký với Chủ đầu tư là cố định.

Do tình hình tài chính vẫn gặp nhiều khó khăn từ nhiều năm qua (mất cân đối tài chính, lỗ lũy kế 187,33 tỷ đồng, âm vốn chủ sở hữu 135,83 tỷ đồng) đã ảnh hưởng lớn đến toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh trước mắt cũng như khả năng tồn tại của Công ty.

## VI. KIẾN NGHỊ

Để hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và các năm tiếp theo của Công ty được phát triển, không lâm vào tình trạng khó khăn và thua lỗ như hiện nay, Ban kiểm soát có một vài kiến nghị như sau:

- Công ty tiếp tục hoàn thiện, ban hành các quy chế hoạt động nội bộ để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn tại các công trình đã và đang thi công, thu hồi công nợ cá nhân, tập thể trong Công ty theo đúng quy định để đảm bảo quyền lợi của người lao động gắn với quyền lợi của Công ty.

- Tăng cường quản lý, thực hiện tốt công tác kiểm soát đối với phần vốn đã đầu tư ra ngoài Công ty đảm bảo tối đa lợi ích của LILAMA 3.

- Tập trung, tăng cường công tác quản lý sản xuất, phát huy tối đa năng suất của đội ngũ sản xuất, thi công lắp đặt và máy móc thiết bị.

- Tích cực trong công tác tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường, công việc.

- Công tác lập kế hoạch SXKD bám sát thực tế và khả năng thực hiện để đảm bảo tính khả thi của kế hoạch.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 cũng như một vài kiến nghị để trong thời gian tới Công ty được phát triển, vượt qua khó khăn, đảm bảo được đời sống cho người lao động tại Công ty.

**Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT LILAMA3;
- Lưu: BKS, Thư ký.



**Hà Thị Thanh Huyền**



**BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ**  
**(ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2022)**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LILAMA 3;  
Căn cứ Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2022 của Công ty Cổ phần LILAMA 3  
đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam-Chi nhánh phía Bắc.*

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo một số chỉ tiêu tài chính công ty mẹ năm 2022 cụ thể như sau:

<b>A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>		<i>Đơn vị tính: VND</i>	
<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Mã số</b>	<b>Số năm nay</b>	<b>Số năm nay</b>
<b>A1. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>173,564,296,442</b>	<b>158,996,101,529</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>298,326,215</b>	<b>389,690,029</b>
1. Tiền	111	298,326,215	389,690,029
2. Các khoản tương đương tiền	112		-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>151,773,181,305</b>	<b>136,505,922,207</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	98,289,790,445	78,338,533,472
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4,888,143,535	5,970,762,120
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	27,201,006,523	28,361,313,758
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(50,554,654,079)	(48,113,582,024)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	71,948,894,881	71,948,894,881
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>21,208,726,279</b>	<b>21,816,426,650</b>
1. Hàng tồn kho	141	21,208,726,279	21,816,426,650
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>284,062,643</b>	<b>284,062,643</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	284,062,643	284,062,643
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		



<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>3,252,108,775</b>	<b>8,487,368,084</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		
6. Phải thu dài hạn khác	216		
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>964,196,800</b>	<b>4,723,463,611</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	964,196,800	4,723,463,611
- Nguyên giá	222	19,830,183,967	37,132,085,520
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(18,865,987,167)	(32,408,621,909)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-
- Nguyên giá	228	41,620,000	41,620,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(41,620,000)	(41,620,000)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-
- Nguyên giá	231		-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>1,263,650,205</b>	<b>1,233,003,176</b>
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	1,263,650,205	1,233,003,176
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>166,956,022</b>	<b>166,956,022</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	13,084,000,000	13,084,000,000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	(12,917,043,978)	(12,917,043,978)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>857,305,748</b>	<b>2,363,945,275</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	857,305,748	2,363,945,275
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		



3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		
4. Tài sản dài hạn khác	268		-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>176,816,405,217</b>	<b>167,483,469,613</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>312,644,346,791</b>	<b>576,560,379,457</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>312,644,346,791</b>	<b>576,560,379,457</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	43,744,776,417	56,140,125,046
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	6,151,776,580	8,827,956,102
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5,985,395,322	5,001,845,466
4. Phải trả người lao động	314	3,125,156,662	3,149,447,329
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20,933,774,685	14,618,364,416
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	57,152,720,226	69,360,873,469
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	175,530,487,164	419,441,507,894
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	20,259,735	20,259,735
11. Quỹ bình ổn giá	323		
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	324		
13. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-
14. Trái phiếu chuyển đổi	339		
15. Cổ phiếu ưu đãi	340		
16. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		
17. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-
18. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>(135,827,941,574)</b>	<b>(409,076,909,844)</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>(135,827,941,574)</b>	<b>(409,076,909,844)</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	51,500,000,000	51,500,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	51,500,000,000	51,500,000,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		14,250,000,000

3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		7,173,239,116
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		234,189,233
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(187,327,941,574)	(482,234,338,193)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	(227,723,094,715)	(470,911,968,642)
-LNST chưa phân phối kỳ này	421b	40,395,153,141	(11,322,369,551)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-
<b>II. Nguồn kinh phí</b>	<b>430</b>		-
1. Nguồn kinh phí	431		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>176,816,405,217</b>	<b>167,483,469,613</b>

## B. KẾT QUẢ KINH DOANH

Chỉ tiêu	Mã số	Số năm nay	Số năm trước
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	62,933,659,684	26,407,134,364
2. Giá vốn hàng bán	11	55,238,758,871	24,255,633,952
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	7,694,900,813	2,151,500,412
4. Doanh thu hoạt động tài chính	21	507,033	319,454
5. Chi phí tài chính	22	2,768,852,671	12,074,416,503
6. Chi phí bán hàng	24		
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	9,760,118,995	5,499,877,637



8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	30	(4,833,563,820)	(15,422,474,274)
9. Thu nhập khác	31	50,826,964,741	6,593,997,913
10. Chi phí khác	32	5,598,247,780	2,493,893,190
11. Lợi nhuận khác	40	45,228,716,961	4,100,104,723
12. Tổng lợi nhuận trước thuế	50	40,395,153,141	(11,322,369,551)
13. Thuế Thu nhập doanh nghiệp	51		
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	40,395,153,141	(11,322,369,551)

**C. CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁC**

Chỉ tiêu	Mã số	Số năm nay	Số năm trước
1. Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu		64,2%	-42,9%
2. Lợi nhuận / Vốn đầu tư của chủ sở hữu		78,4%	-22%
3. Tổng nợ phải trả/Vốn đầu tư của chủ sở hữu		6,07	11,2
4. Tổng quỹ lương		9,756,428,177	9,138,021,187
5. Số lao động bình quân trong năm (người)		96	92
6. Tiền Lương bình quân người/tháng		8,469,122	8,277,193

**BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
**(ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2022)**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LILAMA 3.*

*Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần LILAMA 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh Phía Bắc Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo số chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2022 cụ thể như sau:*

**A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Số năm nay	Số năm trước
<b>A1. TÀI SẢN</b>			
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>201,292,310,387</b>	<b>187,835,382,387</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	430,736,858	526,297,465
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	162,161,069,610	148,000,880,632
3. Hàng tồn kho	140	38,214,273,285	38,821,973,656
4. Tài sản ngắn hạn khác	150	486,230,634	486,230,634
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>3,091,120,211</b>	<b>8,326,379,520</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	210		
2. Tài sản cố định	220	3,091,120,211	4,668,688,331
2.1 Tài sản cố định hữu hình	221	909,421,520	4,668,688,331
2.2 Tài sản cố định thuê tài chính	224		
2.3 Tài sản cố định vô hình	227		
2.4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	1,263,650,205	1,233,003,176
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		
4. Tài sản dài hạn khác	260	918,048,486	2,424,688,013
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>204,383,430,598</b>	<b>196,161,761,907</b>
<b>A2. NGUỒN VỐN</b>			
<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>348,247,384,435</b>	<b>613,419,647,499</b>
1. Nợ ngắn hạn	310	348,236,132,548	613,408,395,612
2. Nợ dài hạn	330	11,251,887	11,251,887
<b>II. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>(143,863,953,837)</b>	<b>(417,257,885,592)</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	51,500,000,000	51,500,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		14,250,000,000
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
4. Quỹ đầu tư phát triển	417	148,165,347	7,321,404,463



5. Quỹ dự phòng tài chính	418		
6. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	18,120,534	252,309,767
7. Lợi nhuận chưa phân phối	420	(192,454,928,228)	(487,500,089,349)
<b>III. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431		
<b>IV. Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>	<b>439</b>	<b>(3,075,311,490)</b>	<b>(3,081,510,473)</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>204,383,430,598</b>	<b>196,161,761,907</b>

**B. KẾT QUẢ KINH DOANH**

Chỉ tiêu	Mã số	Số năm nay	Số năm nay
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	63,318,587,237	28,906,430,867
2. Giá vốn hàng bán	11	55,238,758,871	25,657,592,978
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	8,079,828,366	3,248,837,889
4. Doanh thu hoạt động tài chính	21	177,618,657	408,310,646
5. Chi phí tài chính	22	2,763,112,712	10,895,805,259
6. Chi phí bán hàng	24		91,281,092
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	10,182,934,646	7,549,159,708
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	30	(4,688,600,335)	(14,879,097,524)
9. Thu nhập khác	31	50,826,964,741	6,817,474,890
10. Chi phí khác	32	5,598,247,780	2,493,893,191
11. Lợi nhuận khác	40	45,228,716,961	4,323,581,699
12. Tổng lợi nhuận trước thuế	50	40,540,116,626	(10,555,515,825)
13. Thuế Thu nhập doanh nghiệp	51		
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	40,540,116,626	(10,555,515,825)
14.1. LNST của cổ đông thiểu số	61	6,198,983	(166,318,761)
14.2. LNST của cổ đông Công ty mẹ	62	40,533,917,643	(10,389,197,064)
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	7,871	(2.017)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**LILAMA 3**

Q. BẮC TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Tiên Thành

Số: 01/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

### **Phương án phân phối lợi nhuận và thanh toán cổ tức năm 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 27/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều 39 Điều lệ tổ chức và hoạt động tổ của Công ty cổ phần LILAMA 3 về việc phân phối lợi nhuận;
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022;
- Căn cứ Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC - Chi nhánh Phía Bắc.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và thanh toán cổ tức năm 2022 cho các cổ đông như sau:

Theo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty TNHH Kiểm toán AFC - Chi nhánh Phía Bắc thực hiện, năm 2022 Công ty cổ phần LILAMA3 lãi: **40.395.153.141 đồng**. Tuy nhiên lợi nhuận chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2022 (Công ty mẹ) là: **(187.327.941.574) đồng**.

Vi vậy, năm 2022 Công ty cổ phần LILAMA3 không thể thực hiện trích lập bổ sung các quỹ và chia cổ tức cho các cổ đông.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận và thanh toán cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần LILAMA3.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Thành**



Số: 01.04/Ttr-BKS

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3**

- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 quy định hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với công ty niêm yết;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3.

Để đảm bảo lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Đối với việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023: Thực hiện ngay sau khi kết thúc niên độ kế toán năm 2023.

2. Trình đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty nghiên cứu xem xét hồ sơ đề xuất của các công ty kiểm toán sau để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN)
- Công ty TNHH GRANT THORNTON (Việt Nam)

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông!**



Hà Thị Thanh Huyền

Số: 02/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về quản trị Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động tổ chức của Công ty cổ phần LILAMA 3;

Căn cứ nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 3;

### I. Năm 2022:

1. Thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty chuyên trách và không chuyên trách như sau:

Stt	Chức danh	Số lượng thành viên	Số tháng làm việc	Mức thù lao/tháng	Tổng mức thù lao
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	01	03	3.000.000	9.000.000
	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	09	23.000.000	207.000.000
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	04	12	2.500.000	120.000.000
3	Trưởng BKS không chuyên trách	01	12	2.500.000	30.000.000
4	Kiểm soát viên không chuyên trách	02	12	2.000.000	48.000.000
5	Thư ký	01	12	1.500.000	18.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>432.000.000</b>

Tổng thù lao trong năm 2022 là: **432.000.000 đồng**. Tuy nhiên do thay đổi lại cơ cấu thành viên HĐQT và BKS trong tháng 3 nên tổng thù lao thực tế trong năm 2022 là: **419.500.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm mười chín triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)**.





**II. Năm 2023:**

**1. Thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty không chuyên trách:**

- + Thành viên HĐQT : 2.500.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng BKS : 2.500.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng
- + Thư ký : 1.500.000 đồng/người/tháng

**2. Thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách:**

- + Chủ tịch HĐQT : 23.000.000 đồng/người/tháng

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ xem xét thông qua để triển khai thực hiện.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông!*



**Nguyễn Tiến Thành**

Số: 03/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**(Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần LILAMA 3)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
- Căn cứ thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 21/06/2021;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 13 – Nghĩa vụ của cổ đông và Điều 18.3 – Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3 năm 2021.

Chi tiết theo bảng đính kèm phía dưới.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiên Thành**



**NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

Điều khoản	Nội dung điều lệ hiện tại	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi	Ghi chú
13	Không quy định	<b>Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin địa chỉ hòm thư điện tử cho Công ty.</b>	
18.3	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức <b>thư điện tử</b> hoặc bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.	Để thuận tiện cho việc liên lạc giữa Công ty và các Cổ đông



Số: 04/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 3;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của CTCP Lilama 3;
- Căn cứ Biên bản thỏa thuận cơ cấu xử lý khoản nợ ngày 29/03/2022 giữa CTCP Lilama 3 và ông Doãn Thanh Tuấn;
- Căn cứ Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của CTCP Lilama 3 ngày 31/03/2022 về việc Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của CTCP Lilama 3 ngày 31/03/2022;
- Căn cứ kết quả thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ;
- Căn cứ Biên bản thỏa thuận cơ cấu xử lý khoản nợ ngày 02/12/2022 giữa CTCP Lilama 3 và ông Doãn Thanh Tuấn.

Và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Theo đó, trong năm 2022, Công ty Cổ phần Lilama 3 đã chưa thực hiện được việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của CTCP Lilama 3 ngày 31/03/2022. Vì vậy ngày 02/12/2022, CTCP Lilama 3 và ông Doãn Thanh Tuấn đã có thống nhất mới về việc xử lý khoản nợ theo hướng CTCP Lilama 3 thực hiện phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi một phần nợ gốc thành cổ phiếu tương ứng.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lilama 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi các khoản nợ của Công ty với nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Lilama 3
2. **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** LM3
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/ cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 51.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ, năm trăm triệu đồng)
6. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 5.150.000 cổ phiếu





Trong đó: - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.150.000 cổ phiếu  
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 13.850.000 cổ phiếu
8. **Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:** 138.500.000.000 đồng
9. **Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:**
  - **Vốn điều lệ trước khi phát hành:** 51.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ, năm trăm triệu đồng)
  - **Số vốn điều lệ dự kiến tăng:** 138.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám tỷ, năm trăm triệu đồng)
  - **Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến:** 190.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi đồng)
10. **Mục đích phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ:**

Đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ này nhằm mục đích hoán đổi một phần khoản nợ (cần trừ công nợ) của ông Doãn Thanh Tuấn tại LILAMA 3 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.
11. **Phương thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ
12. **Phương thức xác định giá hoán đổi:**

Đánh giá yếu tố thận trọng, tính thanh khoản hiện tại của cổ phiếu trên thị trường, và khả năng thành công của đợt phát hành cổ phiếu đồng thời phù hợp với nhu cầu 2 bên Công ty và nhà đầu tư. Giá hoán đổi của cổ phiếu Công ty Cổ phần Lilama 3 là giá bằng mệnh giá, 10.000 đồng/ cổ phiếu.
13. **Tỷ lệ hoán đổi:** 1:10.000 (Tức 1 cổ phiếu sẽ hoán đổi 10.000 đồng nợ)

Ví dụ: Công ty vay của nhà đầu tư (tức chủ nợ) là 100.000.000 đồng, với tỷ lệ hoán đổi 1:10.000 thì sau khi thực hiện hoán đổi, nhà đầu tư sẽ nhận được:  
 $(100.000.000 \times 1) / 10.000 = 10.000$  cổ phiếu

Như vậy, sau khi thực hiện chuyển đổi, nhà đầu tư (tức chủ nợ) sẽ trở thành cổ đông nhận được 10.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu.
14. **Giá trị nợ thực hiện hoán đổi:** 138.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám tỷ, năm trăm triệu đồng)
15. **Phương án làm tròn và xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh:**

Khi hoán đổi khoản nợ thành cổ phiếu, số cổ phiếu được hoán đổi sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động xóa bỏ.
16. **Tiêu chí xác định đối tượng phát hành**

Là tổ chức và cá nhân có tiềm năng tài chính vững mạnh mà Hội đồng quản trị Công ty xét thấy đang là chủ nợ của Công ty và có nhu cầu hoán đổi các khoản nợ của Công ty sang hình thức đầu tư cổ phiếu Công ty Cổ phần Lilama 3.

17. Đối tượng phát hành (Danh sách chủ nợ và khoản nợ của từng chủ nợ được hoán đổi theo phương pháp xác định và tỷ lệ hoán đổi):

STT	Nhà đầu tư	Số căn cước công dân	Số dư nợ gốc tại 31/12/2022 (đồng) (Theo BCTC kiểm toán năm 2022)	Số lượng cổ phiếu dự kiến hoán đổi	Giá trị khoản nợ phải thu được hoán đổi dự kiến (đồng)
1	Doãn Thanh Tuấn	040082000515 cấp ngày 10/11/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	144.757.200.000	13.850.000	138.500.000.000
<b>Tổng cộng</b>			144.757.200.000	13.850.000	138.500.000.000

18. **Hạn chế chuyển nhượng:** Hạn chế chuyển nhượng một (01) năm kể từ khi hoàn thành đợt phát hành.
19. **Thời gian phát hành:** Trong năm 2023.
20. **Phương thức phân phối:** Tổ chức phát hành phân phối trực tiếp cho Nhà đầu tư
21. **Thời gian phân phối:** Sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về đợt phát hành.
22. **Các quyền lợi của nhà đầu tư sau khi đã hoán đổi các khoản nợ**
- Quyền hưởng cổ tức: Các nhà đầu tư trên sau khi được hưởng cổ tức hoặc cổ phiếu được chia (nếu có) và số cổ tức này sẽ được hưởng đầy đủ các quyền lợi của cổ phiếu phổ thông với điều kiện số cổ tức này sẽ được lưu giữ tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và sẽ được chuyển cho các nhà đầu tư vào ngày mà công ty tiến hành chia quyền cổ tức.
  - Quyền lưu ký: các nhà đầu tư được phép lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu theo quy định của pháp luật.
  - Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư cổ phiếu LM3: tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành về Điều lệ công ty.
23. **Phương án xử lý cổ phần chưa phát hành hết (nếu có):** Số lượng cổ phiếu chưa phát hành hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.
24. **Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua việc phát hành đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
25. **Nguyên tắc thỏa thuận:** Theo biên bản thảo thuận cơ cấu xử lý khoản nợ giữa Công ty Cổ phần Lilama 3 và ông Doãn Thanh Tuấn ngày 02/12/2022.
26. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Bản điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước.



27. ĐHCĐ thống nhất sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty cho phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh, ban hành điều lệ sửa đổi và đăng ký kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.
28. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
29. Sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định pháp luật hiện hành.

**30. Ủy quyền HĐQT**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Đàm phán và ký kết biên bản với ông Doãn Thanh Tuấn về khoản nợ được hoán đổi.
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội.
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi có Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu lên Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Thực hiện báo cáo và hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội sau khi có Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu lên Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!**



**Nguyễn Tiến Thành**

Số: 05/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

(V/v: **Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 3**)

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA3**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua.

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3 đã được Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/06/2022

Căn cứ đơn từ nhiệm chức danh Trưởng ban kiểm soát của bà Hà Thị Thanh Huyền ngày 27/04/2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

#### **I. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát:**

Tại ĐHĐCĐ ngày 31/03/2022 Đại hội đã bầu ra 03 thành viên Ban kiểm soát, gồm:

1. Bà Hà Thị Thanh Huyền – Trưởng ban kiểm soát
2. Ông Hoàng Trọng Kim – Thành viên BKS
3. Ông Tạ Như Điền - Thành viên BKS

Trên cơ sở đơn từ nhiệm của bà Hà Thị Thanh Huyền, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh Trưởng ban kiểm soát của bà Hà Thị Thanh Huyền, nhiệm kỳ 2021-2026.

#### **II. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát: 01 người

Nhiệm kỳ bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.

Danh sách ứng cử viên để bầu thành viên Ban kiểm soát được tập hợp từ những người có tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 3 có đầy đủ hồ sơ kèm theo quy định tại Quy chế bầu cử, ứng cử đã được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua. Danh sách này sẽ công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông!***



**Nguyễn Tiến Thành**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

**ĐƠN TỪ NHIỆM CHỨC DANH TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**Kính gửi:**

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 3

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Công ty cổ phần LILAMA 3.

Tên tôi là: Hà Thị Thanh Huyền

Số CCCD: 025173000204 do Công an Hà Nội cấp ngày 12/09/2016.

Địa chỉ thường trú: Phòng 12A07, Tòa E, CC Mulberry Lane, KĐT Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Đơn vị công tác: Trung tâm TVTK – Công ty cổ phần LILAMA 3.

Hiện tôi đang là Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 3, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Nay tôi làm đơn từ nhiệm chức danh Trưởng ban kiểm soát tại Công ty cổ phần LILAMA 3 nhiệm kỳ 2021 – 2026, kể từ ngày 27/04/2023.

Lý do từ nhiệm: Vì một số lý do cá nhân nên tôi không thể tiếp tục đảm nhiệm chức vụ này tại Công ty cổ phần LILAMA 3.

Rất mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3.

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP.

*Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023*



**Hà Thị Thanh Huyền**



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3**  
**(NHIỆM KỲ 2021 – 2026)**



**1. Cơ cấu nhân sự dự kiến:**

Bầu bổ sung 01 thành viên BKS.

**2. Danh sách ứng cử viên chi tiết:**

STT	ỨNG CỬ VIÊN	CHỨC DANH HIỆN TẠI	CHỨC DANH DỰ KIẾN BẦU TẠI LM3	TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN	CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
1	Đặng Anh Tuấn	Phó Giám đốc Trung tâm TVTK kiêm Phó phòng KTKT	Thành viên Ban kiểm soát	- Tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật hiện hành. - Trình độ: Kỹ sư kinh tế - Đã có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu thầu và đầu tư dự án.	Nhóm cổ đông sở hữu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 -2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 3

1. Về bản thân:

- Họ tên: Đặng Anh Tuấn      Giới tính: Nam  
- Ngày sinh: 31/10/1980  
- Nơi sinh: Kỳ Sơn, Tứ Kỳ, Hải Dương  
- Quốc tịch: Việt Nam      Dân tộc: Kinh  
- Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội  
- Số CCCD: 030080015833      Ngày cấp: 10/10/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.  
- Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Trung tâm TVTK kiêm Phó phòng KTKT

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

2. Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay)

Từ tháng năm đến tháng năm	Học hoặc làm việc gì/chức vụ gì	Ở đâu
2020 đến nay	Phó Giám đốc Trung tâm TVTK kiêm Phó phòng KTKT	Công ty CP LILAMA 3
2018 đến 2020	Nhân viên phòng KHKT	Công ty CPXD Thành Công 3
2013 đến 2017	Nhân viên phòng KTKT	Công ty CP LILAMA 3
2003 đến 2012	Nhân viên thống kê	Xí nghiệp vận tải ĐS Hà Thái
1998 đến 2002	Sinh viên	Đại học giao thông vận tải

3. Cam kết trước pháp luật:

Tôi cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật và cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Người khai  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Đặng Anh Tuấn

Số: 06/Ttr-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

(Về việc mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Dai Nippon Toryo và kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo )

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 3**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 3 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 21/06/2021;
- Căn cứ Biên bản họp số 03/203./2023/BB-HĐQT ngày 28/04/2023 của HĐQT;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Về việc mua lại phần vốn góp của Công ty TNHH Dai Nippon Toryo (Nhật Bản) và kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua nội dung sau:

### I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

#### 1. Thông tin doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo

Trụ sở chính: Lô 24+25, KCN Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội

Văn phòng giao dịch: Số 86 Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH

Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh sơn và dung môi

Cơ cấu cổ đông:

Stt	Tên cổ đông	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ vốn góp	Giá trị trên sổ sách kế toán
1	Công ty cổ phần LILAMA 3	5.674.464.000	51%	5.674.464.000
2	Công ty TNHH Dai Nippon Toryo (Nhật Bản)	5.451.936.000	49%	5.451.936.000
	<b>Cộng</b>		<b>100%</b>	

#### 2. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp:

Trong thời gian qua doanh nghiệp hoạt động cầm chừng, các cổ đông của Dai Nippon Toryo có chủ trương rút vốn do thị trường bị thu hẹp, trong khi Công ty cổ phần LILAMA 3 bán hết trụ sở tại KCN Quang Minh nên việc đầu tư không thực hiện được theo kế hoạch ban đầu của Liên doanh.

Sau khi xem xét các căn cứ pháp lý và tình hình thực tế của doanh nghiệp, phía Dai Nippon Toryo thống nhất bán hết phần vốn góp của mình tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo cho Công ty cổ phần LILAMA 3 để Công ty cổ phần LILAMA 3 chủ động trong công tác xử lý các khoản nợ và cơ cấu lại doanh nghiệp.





Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022:

+ Doanh thu	: 694.000.000 đồng
+ Tổng chi phí	: 549.000.000 đồng
+ Lợi nhuận	: 145.000.000 đồng
+ Lũy kế đến ngày 31/12/2022	: 0 đồng

**3. Tình hình kinh tế, tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022:**

Hiện công ty không có trụ sở, vẫn đang sử dụng trụ sở chính trên giấy đăng ký kinh doanh làm địa chỉ viết hóa đơn. Văn phòng giao dịch đăng ký tại số 86 Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Phải thu khách hàng	: 5.772.000.000 đồng
Nợ phải trả khách hàng	: 2.313.000.000 đồng
Nợ quá hạn ngân hàng	: 0 đồng
Nợ vay cá nhân	: 250.000.000 đồng
Nợ BHXH	: 0 đồng

**II. ĐỀ XUẤT CỦA HĐQT**

Với tình trạng hiện tại của Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo: Hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như kinh tế tài chính của Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo đến nay vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn. Công ty không kinh doanh sơn do Dai Nippon Toryo đã chuyển nhượng cho đối tác khác, một số nhân viên đã cho nghỉ việc, chỉ còn lại 01 giám đốc và 02 nhân viên đang làm việc bán thời gian. Phía Dai Nippon Toryo đề nghị Lilama 3 mua lại phần vốn góp của mình tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo.

Trong thỏa thuận liên doanh ghi rõ việc bán và mua lại vốn góp của một trong hai bên liên doanh chỉ được áp dụng cho các thành viên liên doanh.

Do đó việc Lilama 3 mua lại để chủ động xử lý cơ cấu nợ và quyết định hướng sản xuất kinh doanh mới cho Công ty là phù hợp và sau đó Lilama 3 lên kế hoạch thoái vốn bằng cách tìm kiếm các nhà đầu tư mua lại với giá bán phải cao hơn giá mua của Dai Nippon Toryo.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thống nhất chủ trương giao HĐQT xem xét việc mua lại phần vốn góp của Dai Nippon Toryo và sau đó lên kế hoạch thoái vốn tại Công ty TNHH Lilama 3 – Dai Nippon Toryo theo đúng quy định của pháp luật.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiên Thành**